

Bản án số: **03/2023/HNGĐ-ST**
Ngày: 17-01-2023
V/v : Tranh chấp xác định cha, mẹ
cho con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Hồng Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Nam

Bà Hoàng Nữ Hảo Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Huyền Diệu Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Võ Văn Bảng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, số 11 Tôn Đức Thắng, thành phố Huế, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 74/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 192/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Lê Thị N; sinh năm: 1973; địa chỉ: 16 nhà H, đường B, LONDON, SW9 7JK; địa chỉ tạm trú: Thôn K, xã P, huyện V, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Quý H; sinh năm: 1982; địa chỉ: 56 đường Đ, phường B, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế (Văn bản ủy quyền ngày 10/11/2022); có mặt.

2. Bị đơn: Ông Lê Viết L; sinh năm: 1935; địa chỉ: Thôn K, xã P, huyện V, tỉnh Thừa Thiên Huế; có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị P, sinh năm: 1978; địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện V, tỉnh Thừa Thiên Huế; có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai của nguyên đơn – Bà Lê Thị N và đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Quý H trình bày:

Bà Lê Thị N là người Việt Nam sang định cư ở nước Anh từ năm 03 tuổi do người thân trong gia đình đưa đi nên thất lạc cha mẹ từ đó đến nay. Sau nhiều lần về Việt Nam bà N quyết định tìm cha mẹ và người thân. Sau một thời gian tìm kiếm, bà N đã gặp và biết được tung tích của cha mẹ và em của mình. Hiện nay, cha của bà N là ông Lê Viết L vẫn còn sống, mẹ bà N là bà Lê Thị C đã chết ngày 24/02/1996. Bà N đã nhiều lần thuyết phục ông L nhận con nhưng ông L không nhận vì do áp lực từ gia đình thứ hai của ông. Nay bà N có nguyện vọng xin xác định ông Lê Viết L, bà Lê Thị C là cha mẹ nhằm mục đích để bà N làm giấy tờ khai sinh, quay lại Việt Nam để sinh sống và mong muốn dòng tộc nhận bà N cũng như con cháu của bà sau này. Do hiện nay, bà Lê Thị C đã chết nên có em gái là bà Lê Thị P là cơ sở để chứng minh có quan hệ huyết thống.

- *Tại bản trình bày ý kiến bị đơn ông Lê Viết L trình bày như sau:*

Tôi có nhận được thông báo thụ lý vụ án số 63/2022/TB-TLVA ngày 08/22/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế thông báo cho tôi biết bà Lê Thị N kiện yêu cầu Tòa án xác định tôi và bà Lê Thị C (đã chết) là cha, mẹ đẻ của bà Lê Thị N. Trước đây, khi hoàn cảnh gia đình khó khăn thì tôi có gửi 01 đứa con gái cho người thân trong gia đình để chăm sóc, nuôi dưỡng và thất lạc cháu từ năm 03 tuổi cho đến nay. Gia đình tôi nhiều lần muốn đi tìm lại con nhưng vì không đủ điều kiện nên cũng từ bỏ. Đến năm 1996, vợ của tôi là bà Lê Thị C qua đời. Sau đó, một thời gian thì bà Lê Thị N tìm được tôi và người thân trong gia đình. Hiện nay, tôi biết bà Lê Thị N đang khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định tôi và vợ tôi là bà Lê Thị C (đã chết) là cha mẹ đẻ. Tôi cũng có nguyện vọng đề nghị Tòa án xác định bà Lê Thị N là con gái ruột của tôi và vợ tôi là bà Lê Thị C.

Tại bản tự khai ngày 08/11/2022, bà Lê Thị P trình bày: Bà Lê Thị P là con của ông Lê Viết L và bà Lê Thị C (đã chết). Bà P có nghe gia đình kể lại là mình còn có 01 chị gái bị thất lạc từ 03 tuổi. Theo bà P được biết, bà N sau nhiều lần quay lại Việt Nam để tìm cha mẹ và người thân thì đã biết được tung tích của gia đình. Hiện nay bà Lê Thị N đang khởi kiện tại Tòa án yêu cầu xác định ông Lê Viết L, bà Lê Thị C là cha mẹ đẻ của bà N. Bà P cũng có nguyện vọng nhận lại chị gái để gia đình được đoàn tụ.

Sau khi thụ lý vụ án, Bà Lê Thị N cũng có đơn yêu cầu Tòa án trưng cầu giám định ADN. Ngày 17/11/2022, tại bản kết luận giám định pháp y về ADN của Viện Pháp y Quốc Gia – Bộ Y tế kết luận: Bà Lê Thị N có quan hệ huyết thống cha – con với ông Lê Viết L; bà Lê Thị P có quan hệ huyết thống cha – con với ông Lê Viết L; bà Lê Thị L có quan hệ huyết thống cùng cha cùng mẹ với bà Lê Thị P.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng

dân sự. Nguyên đơn; bị đơn; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bà Lê Thị N. Xác định Bà Lê Thị N, sinh năm: 1973 là con ruột của ông Lê Viết L và bà Lê Thị C.

- Các đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và qua thẩm tra tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Lê Viết L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị P có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[2] Về nội dung:

- Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, thấy rằng: Theo các tài liệu có trong hồ sơ và lời khai của các đương sự đều xác định: Bà Lê Thị N là con ruột của ông Lê Viết L và bà Lê Thị C. Do trước đây gia đình khó khăn nên từ lúc bà N 03 tuổi đã được bố mẹ gửi cho họ hàng nuôi dưỡng, từ đó bà N bị thất lạc gia đình. Sau nhiều lần tìm kiếm thì bà NhNi đã tìm được gia đình của mình.

- Bản sao Giấy khai sinh của bà Lê Thị P thể hiện tên cha: Lê Viết L, tên mẹ: Lê Thị C.

- Căn cứ vào kết luận giám định pháp y về AND số 532/22/TC-ADN ngày 17/11/2022 của Viện Pháp y Quốc Gia kết luận:

- Ông Lê Viết L có quan hệ huyết thống cha – con với bà Lê Thị N, độ tin cậy 99,9999%.

- Ông Lê Viết L có quan hệ huyết thống cha – con với bà Lê Thị P, độ tin cậy 99,9999%.

- Bà Lê Thị N và bà Lê Thị P có quan hệ huyết thống cùng cha cùng mẹ, độ tin cậy 99,9999%.

Từ những căn cứ trên, xét thấy bà Lê Thị N yêu cầu Tòa án xác định ông Lê Viết L và bà Lê Thị C là cha, mẹ ruột là có căn cứ nên chấp được nhận.

[3] Về án phí: Ông Lê Viết L phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Bà Lê Thị N tự nguyện nộp án phí thay ông Liêm. Nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 37; khoản 1 Điều 147; Điều 228; Điều 266; Điều 271; khoản 1 Điều 273; Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 88, Điều 90, khoản 2 Điều 101; khoản 2 Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bà Lê Thị N.

Xác định bà Lê Thị N sinh ngày 01/01/1973 là con ruột của ông Lê Viết L, sinh năm 1935 và bà Lê Thị C, sinh năm 1935.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lê Viết L phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Bà Lê Thị N tự nguyện nộp án phí thay ông L. Bà N đã nộp đủ 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000201 ngày 07/11/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2- Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh TT Huế;
- Cục THADS tỉnh TT Huế;
- Các đương sự;
- Lưu:HSVA, Tòa DS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Thái Thị Hồng Vân